

Số: /KH-SVHTTDL

Bắc Ninh, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

Căn cứ Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 08/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 06/02/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Thông báo kết luận số 17-TB/CQTTCĐ ngày 29/12/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ; Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 08/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh phù hợp chức năng, nhiệm vụ của Sở VH-TT-DL.

- Đẩy mạnh ứng dụng KH-CN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, hướng tới xây dựng “ngành Văn hóa số, Du lịch số”.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

2. Yêu cầu

- Phân công cụ thể trách nhiệm từng phòng, đơn vị; gắn kết quả thực hiện với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

- Xác định rõ an toàn, an ninh thông tin và bảo mật là tiên quyết trong công tác chuyển đổi số.

- Bảo đảm tiến độ, chất lượng, tránh hình thức, lãng phí.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo các phòng, đơn vị tiếp tục tăng cường tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện và nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của Nghị quyết số 57-NQ/TW, các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xác định rõ trách nhiệm và chủ động triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị nghiên cứu, đề xuất ứng dụng chuyển đổi số vào các lĩnh vực quản lý theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng cán bộ, công chức gắn với kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch này.

- Trưởng các phòng, đơn vị phải nêu gương, chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Sở về việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, bảo đảm hoàn thành 100% nhiệm vụ đúng hạn, mang lại hiệu quả. Các dữ liệu chuyên ngành phải được cập nhật thường xuyên "*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*". Các thủ tục hành chính phải được giải quyết đúng hạn, trước hạn, không để xảy ra tình trạng trả kết quả chậm muộn cho người dân, doanh nghiệp làm ảnh hưởng mức độ hài lòng của nhân dân trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Các phòng, đơn vị quán triệt Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh cho toàn bộ công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Báo phát thanh và Truyền hình Bắc Ninh tuyên truyền Thông báo kết luận số 17-TB/CQTTCĐ ngày 29/12/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ; Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 08/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Thường xuyên tuyên truyền về nội dung chỉ đạo, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Duy trì các chuyên trang, chuyên mục, chương trình về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông của tỉnh.

- Lồng ghép các nội dung chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo vào sinh hoạt chuyên đề vào các hoạt động chuyên môn của các phòng, đơn vị.

3. Ứng dụng KHCN và chuyển đổi số

- Các phòng, đơn vị tích cực chủ động đề xuất ứng dụng KHCN, chuyển đổi số vào các hoạt động chuyên môn của phòng, đơn vị.

- Duy trì hoạt động ổn định, đề xuất các giải pháp, phương án nâng cấp các hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành để phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo quy định.

- Cập nhật dữ liệu thường xuyên, đảm bảo chính xác và có thể kết nối kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, của Trung ương phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo sở và công tác chuyên môn của các phòng đơn vị.

- Tích cực sử dụng hiệu quả các phần mềm, CSDL dùng chung của tỉnh hiệu quả và an toàn.

4. Tăng cường công tác phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Các phòng chuyên môn phối hợp với Văn phòng sở chủ động đề xuất cắt giảm thời gian, thành phần thủ tục hành chính, sử dụng khai thác dữ liệu đã được số hóa để phục vụ người dân, doanh nghiệp được tốt hơn.

- Các phòng chuyên môn phối hợp với Văn phòng Sở cập nhật các thủ tục hành chính kịp thời, chính xác lên Hệ thống dịch vụ công.

- Khuyến khích, vận động, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp thực hiện thanh toán, không dùng tiền mặt trong giải quyết TTHC theo quy định.

5. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

- Các phòng, đơn vị được giao xây dựng, vận hành hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành chủ động xây dựng hồ sơ cấp độ theo quy định.

- Chủ động đề xuất, xây dựng dự toán kinh phí để nâng cấp, đánh giá an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin, phần mềm đã được xây dựng.

- Các phòng, đơn vị phối hợp với Văn phòng Sở đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn về an toàn, an ninh theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng

- Tham mưu văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch của các phòng, đơn vị trong quá trình thực hiện; báo cáo lãnh đạo sở để kịp thời giải quyết.

2. Các phòng, đơn vị trực thuộc sở

- Các phòng, đơn vị có trách nhiệm chủ trì, phối hợp và chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ triển khai các nhiệm vụ được giao (*Có phụ lục kèm theo*).

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ các phòng, đơn vị nghiên cứu thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh và Thông báo Kết luận số 17-TB/CQTTCĐ ngày 29/12/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ; Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 08/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, đôn đốc trong quá trình triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện (*hàng tháng trước ngày 18 hàng tháng, hàng quý trước ngày 13 tháng cuối quý, hàng năm trước ngày 15/11*) gửi về Sở (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung nội dung, các phòng, đơn vị kịp thời báo cáo Sở (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, trình Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định.

Yêu cầu Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Kết quả thực hiện là căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xếp loại thi đua hằng năm của tập thể và cá nhân./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trung Khuê

Phụ lục

(Theo Kế hoạch số: /KH-SVHTTDL ngày tháng 2 năm 2026 của Sở VHTTDL)

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Văn bản TW	Ghi chú
1	Tiếp tục tăng cường tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện và nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của Nghị quyết số 57-NQ/TW, các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xác định rõ trách nhiệm và chủ động triển khai thực hiện.	Thường xuyên	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch 13-KH/TU	
2	Thường xuyên tuyên truyền về nội dung chỉ đạo, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Duy trì các chuyên trang, chuyên mục, chương trình về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông của tỉnh. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên nền tảng số của cơ quan báo chí địa phương và của các ngành; tăng cường tổ chức triển lãm, trưng bày chuyên đề; biên soạn, phát hành các tài liệu tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với từng loại hình đối tượng.	Thường xuyên	Phòng Thông tin, Báo chí, Xuất bản	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch 13-KH/TU	

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Văn bản TW	Ghi chú
3	Tiếp tục triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số”, phong trào “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số”.	Thường xuyên	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch 13-KH/TU	
4	Phối hợp chặt chẽ với mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tham gia tuyên truyền; lồng ghép với phong trào thi đua yêu nước, khởi nghiệp sáng tạo cho hội viên, đoàn viên và Nhân dân.	Thường xuyên	Phòng Thông tin, Báo chí, Xuất bản	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch 13-KH/TU	
5	Ban hành Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số.	15/10/2026	Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch 13-KH/TU	
6	Tổ chức tập huấn, tuyên truyền về văn hóa số, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.	Thường xuyên	Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch 13-KH/TU	
7	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thường xuyên	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	KH 17/KH-UBND, NQ 11/NQ-CP	
8	Triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ số; khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ số; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức đầu tư xây dựng phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu và phát triển	Thường xuyên	Các phòng, đơn vị	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan liên quan	Kế hoạch 13-KH/TU	

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Văn bản TW	Ghi chú
	(R&D); chính sách hợp tác công tư phát triển hạ tầng số thiết yếu; chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số... theo Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025, Luật Công nghiệp công nghệ số, Luật Chuyển đổi số, Luật Trí tuệ nhân tạo, Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Chuyển giao công nghệ và các văn bản hướng dẫn thi hành.					
9	Đẩy mạnh ứng dụng, triển khai sử dụng các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	Thường xuyên	Các phòng, đơn vị		Kế hoạch 13-KH/TU	
10	Ứng dụng AI, IoT và Big Data ở mức độ cao, hỗ trợ ra quyết định dựa trên cơ sở dữ liệu và phân tích khoa học trong hoạt động quản lý nhà nước.	Thường xuyên	Các phòng, đơn vị		Kế hoạch 13-KH/TU	
11	Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, nâng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cắt giảm đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; tăng cường chỉ đạo điều hành, giám sát đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công dựa	Thường xuyên	Các phòng chuyên môn	Văn phòng	KH 13-KH/TU; KH 17/KH-UBND; NQ 11/NQ-CP	

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Văn bản TW	Ghi chú
	trên dữ liệu và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ nhân dân.					
12	Xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo thời gian thực; ứng dụng AI phân tích dữ liệu để dự báo, cảnh báo sớm tình trạng hồ sơ quá hạn, chậm tiến độ; hình thành bảng xếp hạng (dashboard) đánh giá hiệu suất công việc của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.	Thường xuyên	Các phòng chuyên môn	Văn phòng	Kế hoạch 13-KH/TU	
13	Xây dựng Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh.	15/10/2026	Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch 13-KH/TU	
14	Thúc đẩy xây dựng các cơ sở dữ liệu về văn hóa, các di sản văn hóa số.	15/10/2026	Phòng Quản lý Di sản Văn hóa	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch 13-KH/TU	
15	Xây dựng văn hóa số cộng đồng, đồng thời giữ gìn bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục của người Bắc Ninh trên môi trường số. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền về văn hóa số, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.	Thường xuyên	Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch 13-KH/TU	

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Văn bản TW	Ghi chú
16	Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 24/11/2025 của UBND tỉnh về phát triển kinh tế số và xã hội số tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026 - 2030 đã ban hành.	Thường xuyên	Các phòng, đơn vị		Kế hoạch 13-KH/TU	
17	Tập trung số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính - không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.	Thường xuyên	Các phòng chuyên môn	Văn phòng	Kế hoạch 13-KH/TU	
18	Đăng ký kinh phí để triển khai thực hiện bảo đảm chủ động công việc, đúng tiến độ, tránh tồn đọng.	Thường xuyên	Các phòng, đơn vị	Phòng TC-KH		